

Số: 02/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP A;

Địa chỉ trụ sở: phường D, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Phó giám đốc trung tâm, tại Trung tâm THN KHDN & Xử lý nợ Pháp lý, Khối Quản trị rủi ro.

(Văn bản ủy quyền số 16/2025/UQN-CTQT ngày 24/4/2025).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1999;

Ông Huỳnh Chí Quang M, sinh năm 1980;

Ông Phan Thành D, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ liên hệ: phường P, tỉnh V.

(Văn bản ủy quyền số 75/2025/UQN-RCC4 ngày 02/10/2025)

- *Bị đơn*: Ông Phan Văn N, sinh năm 1963;

Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện G, tỉnh B (nay là xã L, tỉnh V).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:

Ông Hoàng Xuân B, sinh năm 1962;

Địa chỉ: ấp A, xã G, tỉnh V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Văn N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền còn nợ tính đến ngày 30/12/2025 là 286.368.058 (hai trăm tám mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn không trăm năm mươi tám) đồng, trong đó nợ gốc thẻ tín dụng là 211.007.568 (hai trăm mười một triệu không trăm lẻ bảy nghìn năm trăm sáu mươi tám) đồng, nợ lãi thẻ tín dụng là 75.360.490 (bảy mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi nghìn bốn trăm chín mươi) đồng theo Hợp đồng cho vay số LD2428201571 ngày 08/10/2024 ký với Ngân hàng TMCP A.

Kể từ ngày 31/12/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Phan Văn N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LD2428201571 ngày 08/10/2024 ký với Ngân hàng TMCP A.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (được giảm 50%) là 7.159.201 (bảy triệu một trăm năm mươi chín nghìn hai trăm lẻ một) đồng. Ông Phan Văn N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí.

Ngân hàng TMCP A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.100.000 (sáu triệu một trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011619 ngày 09/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 7 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Minh Thơ